

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09/01/2018

**“V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình – Ly hôn và nuôi con”**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thanh
2. Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chí Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 489/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, “Về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số nhà 484, đường P, tổ X, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Võ Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số nhà 417, đường L, khóm M, phường M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T chung với nhau vào năm 2000, đến nay không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được và từ năm 2015 anh T đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay.

Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn, vì vậy chị Nguyễn Thị Kim L yêu cầu được ly hôn với anh Võ

Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Quỳnh Bảo T, sinh ngày 15/5/2002 và Võ Quỳnh Bảo N, sinh ngày 28/3/2014. Hiện con chung đang sống chung với chị Nguyễn Thị Kim L. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Kim L yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Võ Thanh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa anh Võ Thanh T trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất việc chị Nguyễn Thị Kim L trình bày vợ chồng cưới nhau vào năm 2000, đến nay không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng phai nhạt. Vợ chồng sống xa nhau đến nay đã 02 năm. Trong thời gian xa nhau vợ chồng có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay anh Võ Thanh T đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Quỳnh Bảo T, sinh ngày 15/5/2002 và Võ Quỳnh Bảo N, sinh ngày 28/3/2014. Hiện con chung đang sống chung với chị Nguyễn Thị Kim L. Nay anh Võ Thanh T đồng ý để chị L được trực tiếp nuôi con chung, anh Võ Thanh T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim L, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn và nuôi con. Địa chỉ của bị đơn tại thành Phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T cưới nhau năm 2000, đến nay không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới nhau chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T chung sống hạnh phúc đến khi có con chung thì tình cảm dần phai nhạt. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Từ năm 2015 anh Võ Thanh T đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay.

Nay chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T thống nhất ly hôn. Nhưng do chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T chung sống với nhau không đăng ký kết hôn nên đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”.

Tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quy định: *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này chung sống với nhau như vợ, chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”* và khoản 2 điều 53 Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014 cũng có quy định: *“ Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 điều 14 của Luật này, nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này”.*

Do vậy, không công nhận chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T là vợ chồng do không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

[3] Về con chung chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T thống nhất trình bày: Có 02 con chung tên Võ Quỳnh Bảo T, sinh ngày 15/5/2002 và Võ Quỳnh Bảo N, sinh ngày 28/3/2014. Hiện con chung đang sống chung với chị Nguyễn Thị Kim L. Anh Võ Thanh T đồng ý để chị Nguyễn Thị Kim L được trực tiếp nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Kim L được trực tiếp nuôi hai con chung là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình và nguyện vọng của con chung Võ Quỳnh Bảo Trâm, sinh ngày 15/5/2002 nên công nhận.

Theo khoản 1 điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định: *“Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên...”*; và theo khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở”.*

Như vậy, hai bên có quyền thăm, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình:

Theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: *“Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu cầu nguyên đơn”.* Do đó, án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình ly hôn là 300.000 đồng chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 00350, ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Võ Thanh T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T.

- Con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Kim L và anh Võ Thanh T: Chị Nguyễn Thị Kim L được trực tiếp nuôi con chung 02 con chung tên Võ Quỳnh Bảo T, sinh ngày 15/5/2002 và Võ Quỳnh Bảo N, sinh ngày 28/3/2014.

Hai bên có quyền thăm, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử không xem xét do đương sự không yêu cầu.

- Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình:

Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 00350 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Võ Thanh T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS TPCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phú Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Phú Thọ**

“Để thi hành”

TP. Cao Lãnh, ngày 08 tháng 5 năm 2016
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- THADS TPCL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phú Thọ

